TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2017/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 30 tháng* 3 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 122/2018/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Kim Thành, sinh năm 1989

HKTT: Tổ 8, phường TL, quận HM, TP Hà Nội

Hiện ở: P1014, CT20D, KĐT VH, phường GB, Long Biên, Hà Nội

Bị đơn: Anh Trần Cao S, sinh năm 1981

HKTT: Tổ 8, phường TL, quận HM, TP Hà Nội

Hiện ở: P1014, CT20D, KĐT VH, phường GB, Long Biên, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Thngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Thngày 13 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Kim Thành, sinh năm 1989

HKTT: Tổ 8, phường TL, quận HM, TP Hà Nội

Hiện ở: P1014, CT20D, KĐT VH, phường GB, Long Biên, Hà Nội

Bị đơn: Anh Trần Cao S, sinh năm 1981

HKTT: Tổ 8, phường TL, quận HM, TP Hà Nội

Hiện ở: P1014, CT20D, KĐT VH, phường GB, Long Biên, Hà Nội

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Thanh H, sinh ngày 16/3/2011 và Trần Hà Ch, sinh ngày 14/7/2013. Khi ly hôn anh S được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ch. Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Án phí: Chị Lê Kim Th và anh Trần Cao S mỗi người phải nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí LHST của chị Th. Chị Thđã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0133 ngày 09/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành phí. Chị Th được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền